

|                              |                 |
|------------------------------|-----------------|
| UBND TỈNH LONG AN            |                 |
| VĂN PHÒNG ĐDBQH, HDND & UBND |                 |
| ĐẾN                          | Số: 9697        |
|                              | Ngày: 11/6/2019 |
| Chuyển:.....                 |                 |
| Lưu hồ sơ:.....              |                 |

Số: 210/BC-VKS

Long An, ngày 06 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Sơ kết công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2018 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao về công tác của Ngành kiểm sát nhân dân năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-VKSTC ngày 17/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về sơ kết công tác 06 tháng đầu năm 2019;

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An báo cáo sơ kết công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

##### 1. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác năm 2019 của ngành kiểm sát nhân dân, Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 01/01/2019 về công tác trọng tâm năm 2019, VKSND tỉnh Long An đã xây dựng Kế hoạch công tác năm triển khai trong VKS hai cấp để thực hiện. Nhằm cụ thể hóa Chỉ thị công tác của Viện trưởng VKSND tối cao và kế hoạch công tác của đơn vị, VKSND tỉnh đã xây dựng Chương trình công tác trọng tâm hàng tháng để hai cấp kiểm sát xây dựng chương trình thực hiện thống nhất, tập trung thực hiện có hiệu quả. VKSND tỉnh cũng đã xây dựng Chương trình phòng chống tội phạm và cải cách tư pháp để thực hiện trong năm 2019. Trong 06 tháng đầu năm đã thành lập đoàn kiểm tra 08 đơn vị cấp huyện và 01 phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện Chỉ thị 01/CT-VKSTC và kế hoạch của VKSND tỉnh.

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác VKSND tỉnh đã chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ xây dựng 08 chuyên đề trên các lĩnh vực công tác kiểm sát như: giải pháp nâng cao chất lượng công tác giải quyết các vụ án dân sự liên quan đến đất đai của phòng 9, thực trạng và giải pháp hạn chế các trường hợp VKS truy tố thiếu căn cứ, sai tội danh, sai khung hình phạt của phòng 7... Ngoài ra còn tập hợp tình hình tội phạm xảy ra ở địa phương để kiến nghị phòng ngừa như: đòi nợ thuê, cho vay lãi nặng, xâm hại tình dục trẻ em... VKS tỉnh ký kết qui chế phối hợp với TAND tỉnh về trình chiếu chứng cứ tại phiên tòa nhằm thực hiện chủ trương “số hóa hồ sơ vụ án” của VKSND tối cao.

VKSND tỉnh đã tổ chức triển khai các qui định của ngành dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến đến VKS hai cấp để thực hiện đúng qui định hạn chế sai sót trong tác nghiệp.

##### 2. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

###### 2. 1. Tình hình tội phạm

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình tội phạm gia tăng (83 vụ, tỷ lệ 11,04%) đáng lưu ý là các tội giết người do sử dụng chất ma túy, say rượu, bia; tội phạm về xâm phạm tình dục trẻ em, tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ do sử dụng rượu, bia kể cả sử dụng ma túy; tội mua bán, vận chuyển trái phép ma túy với số lượng lớn xảy ra ở các huyện biên giới. Số bị cáo có tiền án tiếp tục phạm tội phát hiện xử lý 81 bị cáo trên 637 bị cáo đã xét xử sơ thẩm (tỷ lệ 12,7%).

#### **2.1.1. Tội phạm về an ninh (Chương XIII BLHS)**

Không xảy ra tội phạm.

#### **2.1.2. Tội phạm về trật tự an toàn xã hội (Chương XIV, XV, XVII, XXI, XXII BLHS)**

CQĐT đã khởi tố 201 vụ - 332 bị can (tăng 24 vụ - 53 bị can so cùng kỳ), trong đó những tội xảy ra nhiều: Tội giết người 19 vụ - 23 bị can (tăng 11 vụ - 14 bị can) điển hình vụ giết người do đối tượng Nguyễn Hoàng Nam sử dụng ma túy đã dùng dao chém chết bà Bùi Thị Nết tại huyện Cần Đức sau đó chạy lên TPHCM chém chết 03 người nữa là cha, mẹ và bà nội của Nam; cố ý gây thương tích 51 vụ - 62 bị can; nhóm tội xâm phạm tình dục phụ nữ, trẻ em 25 vụ - 23 bị can có vụ cha hiếp dâm con ruột nhiều lần như vụ Trần Thiện Tánh hiếp dâm con là Trần Thanh Trúc sinh ngày 14/6/2009 tại xã Đông Thạnh, huyện Cần Giuộc; tội đánh bạc 20 vụ - 126 bị can....

Tội phạm về giao thông đường bộ, khởi tố 43 vụ (tăng 24 vụ). Nguyên nhân do người điều khiển phương tiện không tuân thủ các quy tắc giao thông khi tham gia giao thông, có vụ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như vụ Phạm Thành Hiếu điều khiển xe ô tô đầu kéo đi từ Long An hướng về TPHCM đã đâm vào 21 xe mô tô đang dừng chờ đèn đỏ tại ngã tư Bình Nhứt thuộc huyện Bến Lức làm chết 04 người, bị thương 18 người, qua xét nghiệm Hiếu dương tính với chất ma túy.

#### **2.1.3. Tội phạm xâm phạm sở hữu (Chương XVI)**

CQĐT đã khởi tố 234 vụ - 276 bị can (tăng 14 vụ) các tội tăng nhiều như: Trộm cắp tài sản 169 vụ (tăng 16 vụ), cướp tài sản 28 vụ (tăng 18 vụ). Điển hình như vụ trộm cắp xảy ra vào khoảng 03 giờ ngày 06/3/2019 tại tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Chum (1970) ngụ ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa. Đối tượng cạy phá khóa tủ lấy trộm của bà Chum số tài sản gồm: 70 triệu đồng, 01 lượng vàng 24K và một số nữ trang bằng vàng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản khoảng 258.000.000 đồng. CQĐT đang truy xét đối tượng trộm cắp tài sản.

#### **2.1.4. Tội phạm về kinh tế và môi trường (XVIII, XIX BLHS)**

Tội phạm về kinh tế: Cơ quan điều tra khởi tố mới 42 vụ/41 bị can (tăng 24 vụ/20 bị can so cùng kỳ năm 2018), gồm: 01 vụ buôn bán hàng cấm, 41 vụ tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Điển hình: Lúc 19h20' ngày 07/3/2019, Tổ chống buôn lậu thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Long An tổ chức chặn, bắt quả tang Trương Hữu Viên đang điều khiển xe ô tô 07 chỗ ngồi, biển số 51G-162.36 chở Nguyễn Nhật Thanh Nhân, cùng 15.000



bao thuốc lá ngoại nhập lậu gồm hiệu Jet và Hero, tại đường tỉnh 816, thuộc Ấp 4, xã Thanh Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Tội phạm về môi trường: Cơ quan điều tra khởi tố mới 02 vụ/03 bị can về tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản, tăng 02 vụ/03 bị can so với cùng kỳ năm 2018, đây là loại tội phạm mới phát sinh. Điển hình: Khoảng 19 giờ ngày 30/8/2018, Hồ Vũ Nhật đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trực tiếp điện từ máy phát điện trên phương tiện nổi để khai thác thủy sản, thuê Trần Minh Nhật và Huỳnh Thanh Thuận cùng đi đánh bắt cá bằng phương tiện ghe trên các tuyến kênh Tân Thiêt, kênh Cỏ Đá, Kênh T6 với hình thức dùng dòng điện để khai thác thủy sản.

#### **2.1.5. Tội phạm về ma túy (Chương XX BLHS)**

Khởi tố mới 49 vụ/70 bị can, tăng 17 vụ/23 bị can so cùng kỳ năm 2018 (2018: 32 vụ /47 bị can). Điển hình: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 12/5/2019, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Miền Nam phối hợp với Cục C04 Bộ Công an, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Long An và Đoàn Biên phòng Tuyên Bình thuộc Bộ Đội biên phòng tỉnh Long An tổ chức chốt chặn trên đoạn đường tỉnh lộ 831, thuộc ấp Bình Châu, xã Tuyên Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An kiểm tra xe ô tô 07 chỗ ngồi, biển kiểm soát 51F-310.13 do Trương Quốc Cường, sinh năm 1978, ngụ ấp Gò Châu Mai, xã Khánh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An điều khiển theo hướng từ huyện Vĩnh Hưng đến thị xã Kiến Tường. Qua kiểm tra phát hiện trên xe có chở 57 túi đựng chất ma túy đá và 20 bánh nghi heroin, tổng trọng lượng gần 64kg.

#### **2.1.6. Tội phạm về tham nhũng và chức vụ (Chương XXIII BLHS)**

Khởi tố mới 03 vụ/02 bị can (tăng 02 vụ, giảm 03 bị can so cùng kỳ), gồm: 01 vụ tham ô tài sản (Điều 353), 01 vụ/01 bị can tội đưa hối lộ (Điều 364), 01 vụ/01 bị can tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản (Điều 355). Điển hình: Ngày 10/6/2016, ông Nguyễn Văn Đức là Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Thủ Thừa ký hợp đồng kinh tế với Công ty Cổ phần Cơ khí Chế tạo Xây dựng Hai Hiền để thi công hạng mục sơn hàng rào Khu hành chính và Nhà thi đấu của Trường với diện tích 2.200m<sup>2</sup>, giá trị khoán gọn là 33.880.000đ. Ngày 22/7/2016, hai bên lập biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng; ngày 08/9/2016, kế toán của Trường làm thủ tục và đến Kho bạc Nhà nước chuyển khoản 33.880.000đ vào tài khoản Công ty Hai Hiền. Quá trình xác minh xác định hợp đồng kinh tế nói trên là hợp đồng không, Công ty Hai Hiền không thi công công trình như trong hợp đồng. Ông Đức làm hợp đồng sau đó yêu cầu kế toán làm thủ tục chuyển tiền cho ông Hai Hiền để thanh toán tiền sửa nhà cá nhân của ông Đức. Chiều ngày 11/4/2019, ông Đức đến nhà riêng của Nguyễn Chí Nguyên là Điều tra viên thụ lý vụ việc trên gặp vợ đồng chí Nguyễn tên Lê Thị Kim Đính và nhờ tác động đồng chí Nguyễn xử lý vụ việc của ông nhẹ, bỏ qua cho ông và lấy trong túi quần ra một gói giấy bỏ vào giỏ xe đạp, chị Đính nhìn thấy nên lấy trả lại và yêu cầu ông Đức cầm về. Sau đó, ông Đức ném gói giấy vào phòng ngủ của vợ chồng đồng chí Nguyễn và bỏ ra về. Chị Đính điện thoại báo Công



an xã Bình An và Công an huyện Thủ Thừa tiến hành lập biên bản vụ việc và kiểm tra bên trong gói giấy có 20 triệu đồng.

Ngày 06/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Tham ô tài sản và tội Dưa hối lộ, đồng thời ra quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam 02 tháng đối với Nguyễn Văn Đức về tội đưa hối lộ.

#### **2.1.7. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp (Chương XXIV BLHS)**

Không xảy ra

#### **2.2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính**

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Long An các vụ việc tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình ngày càng diễn biến phức tạp, tập trung nhiều nhất là tranh chấp có liên quan đến đất đai, trong đó có một số trường hợp các bên đương sự chuyển nhượng đất không đủ điều kiện về diện tích tách thửa quy định tại Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Long An về diện tích đất tối thiểu được tách thửa tại địa phương.

Lượng án hành chính sơ thẩm giảm 107 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Nguyên nhân khởi kiện là do UBND cấp giấy CNQSD đất không đúng đối tượng hoặc không đúng diện tích sử dụng thực tế nên người dân khởi kiện yêu cầu cấp lại giấy CNQSD đất đúng đối tượng, đúng hiện trạng thực tế sử dụng; Nhà nước thu hồi đất phát triển cơ sở hạ tầng địa phương, tuy nhiên giá bồi thường giá trị quyền sử dụng đất thấp hơn giá chuyển nhượng thực tế tại địa phương.

#### **2.3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp**

VKS hai cấp tăng cường phối hợp cùng các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Các kiến nghị, kháng nghị đều đạt chất lượng, có công văn trả lời chấp nhận của đơn vị bị kiến nghị. Sau khi ban hành kiến, kháng nghị, Viện kiểm sát có theo dõi việc thực hiện kiến nghị và tổ chức phúc tra việc thực hiện kiến nghị.

### **3. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

#### **3.1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự**

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã triển khai các Thông tư liên ngành Trung ương 03, 04, 05, 06 về thực hiện Bộ luật tố tụng hình sự trong VKS hai cấp để thực hiện có hiệu quả. Nhiều VKS cấp huyện như Tân Thạnh, Thủ Thừa, thị xã Kiến Tường... đã phối hợp với các ngành tố tụng cấp huyện ký kết qui chế phối hợp thực hiện.

##### **3.1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố**

Tổ chức thực hiện nghiêm Thông tư liên tịch số 01/2017/TTTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 và Quy chế tạm thời công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.



Thụ lý: 806 (mới 706, tăng 86 tin); giải quyết: 665 (đạt 82,5%, tăng 4,5% so với cùng kỳ), gồm: Khởi tố 428, không khởi tố 217 tạm đình chỉ 20. Còn lại: 141 tin (quá hạn 01 tin, chiếm 0,7%).

Kiểm sát trực tiếp: 44 cuộc, ban hành 19 kiến nghị cơ quan điều tra khắc phục vi phạm, 02 kiến nghị phòng ngừa tội phạm.

### **3.1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự**

Các đơn vị đã tiến hành xây dựng kế hoạch THQCT và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự theo sát hướng dẫn của các Vụ nghiệp vụ và Quy chế tạm thời Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Kiểm sát viên ban hành 262 bản yêu cầu điều tra được ĐTV chấp nhận; Đối với các trường hợp bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đều có KSV tham dự lấy lời khai trước khi phê chuẩn.

Thụ lý kiểm sát điều tra: 875 vụ - 1.067 bị can (mới 531 vụ - 724 bị can), tăng 83 vụ - 105 bị can. CQĐT giải quyết: 606 vụ - 688 bị can (đạt 69,25%, tăng 3,26% so với cùng kỳ năm 2018), gồm: Đề nghị truy tố 428 vụ - 652 bị can, đình chỉ điều tra 118 can<sup>1</sup> - 21 bị can<sup>2</sup> tạm đình chỉ điều tra 60 vụ - 15 bị can. Còn: 269 vụ - 379 bị can (trong hạn luật định).

VKS phối hợp với các cơ quan chức năng chọn 39 vụ án trọng điểm phục vụ tình hình địa phương (đạt tỷ lệ 7,3 %).

Qua công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã ban hành 06 Kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 06 Kiến nghị phòng ngừa.

### **3.1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 04 ngày 19/10/2018 của VKSND tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng qui định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và VKS trong việc thực hiện một số qui định của Bộ luật TTHS. KSV phối hợp với Điều tra viên tiến hành hỏi cung bị can đối với những vụ án còn những điểm mâu thuẫn trước khi ra quyết định truy tố, đảm bảo việc truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong 06 tháng đã tiến hành tham gia hỏi cung 164 lần, trực tiếp hỏi cung 149 lần, phúc cung 33 lần.

Tổng số án thụ lý giai đoạn truy tố: 449 vụ - 699 bị can (mới 428 vụ - 652 bị can), tăng 83 vụ - 47 bị can. Giải quyết 403 vụ - 608 bị can (đạt 89,75%, tăng 1,76%), trong đó: Quyết định truy tố 394 vụ - 599 bị can, đình chỉ 06 vụ - 06 bị can (đình chỉ theo khoản 3 Điều 29 BLHS), tạm đình chỉ 03 vụ - 03 bị can. Còn lại 46 vụ - 91 bị can.

VKS trả ĐTB 12 vụ<sup>2</sup> - 32 bị can (chiếm 2,67%).

### **3.1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự**

Nâng cao hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp. Viện kiểm sát hai cấp phối hợp tốt

<sup>1</sup> 94 vụ hết thời hiệu truy cứu TNHS; 20 vụ - 17 bc theo K2Đ29 BLHS; 3 vụ - 3 bị hại rút yêu cầu; 01 vụ - 01 bc BC tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội.

<sup>2</sup> Thiếu chứng cứ 05 vụ (Tân An 02, Đức Hoà 01, Phòng 2: 02); Đợi kết quả giám định: 02 (Tân An); Trả để nhập vụ án 02 (Tân An); Bỏ lọt tội phạm: 02 (Đức Hoà); Thay đổi tội danh: 01 (Tân An).

liên ngành chọn và đưa ra xét xử nhiều vụ rút kinh nghiệm, án trọng điểm, án rút gọn; thực hiện kháng nghị phúc thẩm, kiến nghị vi phạm. Các biện pháp nâng cao năng lực của KSV, KTV, tăng cường phát hiện vi phạm, kiến nghị, kháng nghị theo kế hoạch, quy trình VKS tỉnh đưa ra (Kế hoạch 23/2016, Kế hoạch 20/2017, Quyết định số 101/2017) đã được cấp sơ thẩm thực hiện nghiêm túc và dần đi vào nề nếp.

\* Thụ lý kiểm sát xét xử sơ thẩm: 549 vụ - 742 bị cáo (mới 395 vụ - 600 bị cáo), tăng 88 vụ - 47 bị cáo. Tòa án giải quyết 310 vụ - 535 bị cáo (đạt 56,4%, giảm 21,6%), trong đó xét xử 307 vụ - 466 bị cáo (01 bị cáo Tòa án tuyên không phạm tội VKS đã kháng nghị), đình chỉ xét xử 01 vụ - 02 bị cáo<sup>3</sup>, tạm đình chỉ 02 vụ - 09 bị cáo. Còn lại 149 vụ - 265 bị cáo.

- Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung 18 vụ<sup>4</sup> - 35 bị cáo (chiếm tỷ lệ 3,27%).

- Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng VKS không chấp nhận: 03 vụ.

\* Thụ lý kiểm sát xét xử phúc thẩm: 103 vụ - 153 bị cáo (mới 97 vụ - 137 bị cáo), tăng 43 vụ - 60 bị cáo. Tòa án giải quyết 60 vụ - 89 bị cáo (đạt 58,25%), trong đó xét xử 50 vụ - 77b/c, đạt 83,33% so thụ lý<sup>5</sup>, đình chỉ xét xử 10 vụ - 12 b/c, đúng quy định pháp luật<sup>6</sup>. Còn lại 43 vụ - 64 bị cáo (không quá hạn).

\* Xét kháng nghị hai cấp: 16 vụ - 21 bị cáo trên 36 bị cáo hủy, sửa có lỗi của KSV (58,33%). Kết quả xét xử 05 vụ - 07 b/c

+ Tòa án chấp nhận kháng nghị: 04 vụ - 06 b/c đạt 80%;

+ Tòa án không chấp nhận kháng nghị: 01 vụ - 01 b/c.

+ VKS tỉnh rút kháng nghị: 02 vụ - 03 b/c.

+ Còn lại chưa xét xử: 09 vụ - 11 b/c.

Phần lớn kết quả xét xử phù hợp với đề nghị của KSV, chỉ một số ít vụ trái quan điểm nhưng không lớn. Qua xét xử VKS tỉnh Long An đã báo cáo đề nghị kháng nghị GĐT 07 vụ (cũ năm 2018 03 vụ)<sup>7</sup>.

\* Viện cấp cao 3 kháng nghị GĐT 02 vụ - 02 b/c:

- Vụ Lê Thái Hùng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, án huyện Cần Giuộc theo hướng hủy toàn bộ 02 bản án hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung (Phòng 7 báo cáo đề nghị kháng nghị GĐT).

- Vụ Phạm Văn Đến phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, án huyện Bến Lức theo hướng hủy toàn bộ bản án hình sự phúc thẩm của TAND tỉnh Long An, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của TAND huyện Bến Lức (Phòng 7 báo cáo đề nghị kháng nghị GĐT).

<sup>3</sup> 01 vụ - 01 bc do bị hại rút yêu cầu; 01 bị can chết do bệnh lý.

<sup>4</sup> Thiếu chứng cứ: 11 vụ (Tân An 5, Cần Đức 02, Đức Hoà 01, Thạnh Hoà 01, Phòng 2: 02); trả đề nhập vụ án 01 (Tân An); Có đồng phạm khác: 02 vụ (Đức Hoà, Thạnh Hoà); VP tổ tụng 04 vụ (Bến Lức 03, Thạnh Hoà 01).

<sup>5</sup> Y án: 26 b/c, chiếm 41,27%; sửa án: 33 b/c chiếm 52,38%; hủy án điều tra lại: 04 b/c chiếm 6,35% (Đức Hoà, Đức Huệ). Án hủy, sửa có lỗi của KSV là 22 bị cáo.

<sup>6</sup> Do người tham gia tố tụng rút yêu cầu kháng cáo và VKS tỉnh rút kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp huyện.

<sup>7</sup> Kết quả: VKS cấp cao kháng nghị GĐT 02 vụ, trả lời không cần thiết kháng nghị 01 vụ, còn 04 vụ chưa trả lời.



Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 09/CT- VKSTC về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Viện kiểm sát Long An tập trung kiểm sát 460 bản án, quyết định (đạt 100%), qua đó phát hiện nhiều vi phạm trong việc ra bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm hình sự<sup>8</sup>. VKS hai cấp đã ban hành 07 kiến nghị Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 01 kiến nghị cơ quan hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật; Kháng nghị phúc thẩm 12 vụ - 16 b/c. Phòng 7 Viện kiểm sát tỉnh đã ban hành 05 thông báo cho VKS cấp huyện rút kinh nghiệm và 50 thông báo kết quả xét xử phúc thẩm án hình sự cho VKS cấp huyện sửa chữa, rút kinh nghiệm.

### **3.1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự**

#### **a. Kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam**

Kiểm sát 262 người bị bắt, tạm giữ về hình sự (số mới 238), tăng 28 người. Cơ quan chức năng giải quyết 252 (khởi tố chuyển tạm giam 212, áp dụng BP ngăn chặn khác 22, truy nã chuyển tạm giam 17, tạm giữ trả tự do 01), số chưa giải quyết 10 người (trong hạn).

Số người bị tạm giam 1.099 (mới 418 người), tăng 16 người, đã giải quyết 625 người<sup>9</sup>, chết 01 do bệnh; còn lại 473 người (có 05 bị án tử hình đang bị tạm giam).

Kiểm sát trực tiếp Nhà tạm giữ 27 lần, Trại giam 01 lần, khi tiến hành kiểm sát, có mời Ủy ban MTTQ cùng cấp tham gia. Ban hành 07 kiến nghị Trưởng nhà tạm giữ khắc phục vi phạm như: Nhà tạm giữ còn sử dụng buồng tạm giữ để tạm giam; Hệ thống đèn chiếu sáng trong buồng tạm giữ, tạm giam xuống cấp; Chế độ thăm nuôi, nhận quà tại Nhà tạm giữ thực hiện chưa nghiêm chỉnh; Nhà tạm giữ thực hiện chế độ nước uống đối với người bị tạm giữ, tạm giam chưa đảm bảo; Chỗ nằm tối thiểu của người bị tạm giữ, tạm giam chưa đảm bảo; chưa đảm bảo chế độ sinh hoạt tinh thần cho người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân....

#### **b. Kiểm sát thi hành án hình sự**

Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án và tổ chức đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án; việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù.

Tổng số bị án phải thi hành án tù hình: 05 (cũ), chưa thi hành.

Tù chung thân: 96 (mới 08).

Tổng số bị án phải ra QĐ thi hành hình phạt tù có thời hạn là 302 bị án, đã ra quyết định thi hành 302; số phạm nhân tù có thời hạn 5.119, chấp hành xong 1119, tha tù trước thời hạn có điều kiện 34, bắt buộc chữa bệnh 01, còn đang chấp hành án 3.962.

---

<sup>8</sup> Qua kết quả kiểm sát 460 bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm (sơ thẩm 400 bản án, phúc thẩm 60 bản án) đạt 100% cả hai cấp. Những đơn vị làm tốt công tác này như: Đức Hòa, Cần Đước, Tân Trụ, Châu Thành; Các đơn vị còn vi phạm việc gửi bản án phổ biến: Tòa án các huyện gửi bản án quá hạn VKS cấp tỉnh 170/400 bản án (Đức Huệ, Tân An, Bến Lức). Ngoài ra còn phát hiện 79/400 bản án sơ thẩm vi phạm về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Cấp sơ thẩm điều tra phiên diện, không thu thập đầy đủ chứng cứ; Bản án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; Giải quyết vụ án, xử lý tội phạm thiếu triệt để; Áp dụng pháp luật chưa đầy đủ; Xử lý vật chứng không đúng quy định pháp luật...

<sup>9</sup> Huy bỏ biện pháp tạm giam 12, thay đổi biện pháp ngăn chặn khác 47 người. HDXX trả tự do 02, hết thời hạn khi chờ chuyển đi chấp hành 05, chuyển chấp hành án 558 người, bắt buộc chữa bệnh 01.



Án treo 452 (mới 104), tăng 27, chấp hành xong 88; cải tạo không giam giữ 32 (mới 16), tăng 11, chấp hành xong 08. Quản chế 01 (số cũ), đang chấp hành án.

Kiểm sát trực tiếp cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp 06 cuộc, cấp dưới 02 cuộc, kiểm sát trực tiếp UBND cấp xã có trường hợp thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ 53 cuộc (tăng 19), qua kiểm sát phát hiện một số vi phạm như: Tòa án vi phạm thời hạn ban hành Quyết định thi hành án hình sự, cơ quan THAHS vi phạm trong việc lập hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo; Ủy ban nhân dân xã không báo cáo về tình hình chấp hành pháp luật của người được tha tù trước thời hạn đang chấp hành thời gian thử thách tại địa phương... đã ban hành 13 kiến nghị gồm 06 kiến nghị UBND cấp xã, 05 kiến nghị cơ quan THAHS, 02 kiến nghị Tòa án.

\* Phòng 8 VKSND tỉnh tổ chức tập huấn 01 cuộc (13/3/2019) dưới hình thức trực tuyến cho Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố, một số quy định mới trong lĩnh vực hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, các chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện, công tác kiểm sát việc quản lý và cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù cho các phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện được giao về cho địa phương theo dõi, quản lý... Các thông tư, hướng dẫn mới về thi hành Bộ luật hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật thi hành án hình sự.

#### **3.1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan**

Trong 06 tháng đầu năm 2019 không tiếp nhận, giải quyết đơn yêu cầu bồi thường đối với người bị oan trong Tố tụng hình sự.

#### **3.2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Viện kiểm sát hai cấp luôn chú trọng công tác kháng nghị phúc thẩm dân sự thực hiện tốt Chỉ thị 10/CT-VKSTC và Chỉ thị số 04/CT-VKSTC, ngoài việc đẩy mạnh quyền kháng nghị phúc thẩm Phòng 9 đã xây dựng 02 chuyên đề về “*Kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc Giải quyết các vụ án dân sự có liên quan đến quyền sử dụng đất*” và “*Giải pháp hạn chế bản án, quyết định giải quyết vụ án, việc dân sự, hôn nhân gia đình bị Tòa án xét xử, tuyên hủy*”; hướng dẫn VKS cấp huyện chú trọng thực hiện quyền kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân qua các thông báo rút kinh nghiệm và tăng cường trao đổi hướng dẫn nghiệp vụ; phối hợp hoạt động của Kiểm sát viên trước, trong và sau phiên tòa sơ thẩm với việc kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án để phát hiện vi phạm, phấn đấu kháng nghị phúc thẩm đạt tỷ lệ về số lượng và chất lượng.

##### **3.2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình**

\* Kiểm sát thụ lý sơ thẩm: 6.457 vụ, 1.096 việc (mới 4.694 vụ, 1.056 việc), giám 31 vụ, tăng 938 việc; giải quyết 3.165 vụ, 972 việc<sup>10</sup>, TĐC 146 vụ; còn lại 3.146 vụ, 124 việc (không quá hạn).

<sup>10</sup> Công nhận sự thỏa thuận 1.441 vụ, 883 việc; đình chỉ: 844 vụ, 36 việc; xét xử: 880 vụ, 53 việc, KSV tham gia 363 vụ, 52 phiên họp.



\* Kiểm sát thụ lý phúc thẩm: 284 vụ (mới 254), tăng 90 vụ, Tòa giải quyết 197 vụ (xét xử), tạm đình chỉ 02 (DS), còn lại 85 vụ.

Số kháng nghị Viện kiểm sát bảo vệ Tòa đã đưa ra xét xử 25 vụ, chấp nhận kháng nghị 24 vụ/25 vụ = 96%.

Qua kiểm sát 8.581 bản án, quyết định, phát hiện 267 bản án, quyết định có vi phạm thường tập trung vào 04 nhóm: Vi phạm thời gian gửi bản án, quyết định giải quyết, thông báo thụ lý, quyết định đưa vụ án ra xét xử; vi phạm thời hạn giải quyết; vi phạm về hình thức; vi phạm về tổ tụng và nội dung. Ban hành 27 kháng nghị phúc thẩm (cùng cấp 06, trên cấp 21), tăng 04 kháng nghị; 17 kiến nghị, giảm 06 (huyện 16, tỉnh 01). Phối hợp tổ chức 23 phiên tòa rút kinh nghiệm (tỉnh 06, huyện 17). Viện tỉnh ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm.

### ***3.2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật***

\* Kiểm sát thụ lý sơ thẩm: 337 vụ, 03 việc (mới 185 vụ, 02 việc), giảm 82 vụ, tăng 02 việc. Tòa án giải quyết: 99 vụ, 03 việc. Trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của đương sự: 16 vụ; quyết định đình chỉ: 26 vụ, 02 việc; Tòa án đưa ra xét xử: 57 vụ, 01 việc (KSV tham gia xét xử: 48 vụ). Tạm đình chỉ: 08 vụ. Còn lại: 230 vụ.

\* Kiểm sát thụ lý phúc thẩm: 23 vụ (mới 20), tăng 02 vụ, Tòa án giải quyết: 15 vụ (đình chỉ 01; xét xử 14<sup>11</sup>, trong đó VKS kháng nghị 01 vụ, được chấp nhận, đạt 100%). TĐC: 01 vụ. Còn lại: 07 vụ (KDTM 04, LĐ 01, hành chính 02).

\* Qua kiểm sát 247 bản án, quyết định, phát hiện 07 bản án, quyết định gửi trễ hạn, vi phạm, ban hành 02 kiến nghị, 04 kháng nghị phúc thẩm. Cấp tỉnh ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm. Phối hợp tổ chức 03 phiên tòa rút kinh nghiệm (Phòng 10: 02, cấp huyện 01).

### ***3.2.3. Công tác kiểm sát việc áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án***

Thụ lý kiểm sát sơ thẩm: 141 việc (mới 137), giảm 36 việc, giải quyết 131 việc, còn 10 việc. Thụ lý kiểm sát phúc thẩm: 04 việc (mới), giảm 02 việc, giải quyết 01 việc, còn lại 03.

### ***3.3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính***

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã quán triệt cho các cán bộ, kiểm sát viên hai cấp Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 23/11/2017 về “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính”. Phối hợp với Cục thi hành án dân sự trong việc họp giao ban cụm và kiểm tra tiến độ giải quyết án của các Chấp hành viên cấp tỉnh định kỳ hàng quý, xác định những bản án, quyết định Tòa tuyên không rõ khó thi hành. Đã tiến hành xác minh 474 việc không có điều kiện thi hành, qua xác minh nhận thấy có 14 việc có điều kiện thi hành yêu cầu Cơ quan thi hành án ra quyết định tiếp tục thi hành. VKSND các huyện Đức Hòa, Cần Giuộc, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh, thành phố Tân An đã ban hành 04 kiến nghị, 01 kháng nghị được chấp nhận.

<sup>11</sup>. Kết quả y án 08, sửa án 05, hủy án 01 (giải quyết lại).



- Tổng số việc phải thi hành là 25.422 việc/5.606.836.745.000đ (mới 9.301 việc/988.988.119.000đ), tăng 801 việc, giảm 21.895.565.000đ so với cùng kỳ 2018.

- Số có điều kiện thi hành: 16.981 việc/2.894.712.737.000đ, trong đó kết thúc thi hành án 7.831 việc/701.641.121.000đ (đã thi hành 7.628 việc/606.994.650000đ).

- Số việc còn phải thi hành 17.591 việc/4.905.195.624.000đ.

Qua kiểm sát 10.812 bản án, quyết định, phát hiện 202 bản án, quyết định vi phạm như Tòa gửi trễ hạn, QĐ THADS vi phạm về nội dung, hình thức, thời gian gửi, chậm xác minh ban hành 28 kiến nghị, kháng nghị gồm: 01 kháng nghị, 04 kiến nghị Tòa án (tăng 01), 21 kiến nghị Chi cục THADS (giảm 01). Tất cả kháng nghị, kiến nghị đều được cơ quan THADS hai cấp chấp nhận bằng văn bản. Tiến hành kiểm sát trực tiếp 04 cuộc, phúc tra việc thực hiện kiến nghị 18 cuộc, đã ban hành kết luận. Ban hành 15 văn bản yêu cầu các cơ quan thi hành án dân sự tự kiểm tra, đã báo cáo kết quả tự kiểm tra. Phòng 11 trả lời thỉnh thị 02 trường hợp, ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ.

### **3.4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

- Tiếp 227 lượt công dân, trong đó lãnh đạo tiếp 31 lượt, không có khiếu kiện đông người.

- Nhận 542 đơn/541 việc<sup>12</sup> (mới), tăng 124 đơn, đã phân loại xử lý 542 đơn. Trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết: 15 đơn/15 việc (mới), đã giải quyết 12 đơn (đạt 80%); đơn thuộc trách nhiệm kiểm sát: 271 đơn/271 việc (chuyên CQĐT giải quyết 101, chuyển Tòa án 65, chuyển cơ quan thi hành án 105); đơn không thuộc thẩm quyền: 238; đơn không đủ điều kiện thụ lý: 18.

Kiểm sát trực tiếp 02 cuộc, đã ban hành 01 kiến nghị cơ quan thi hành án khắc phục vi phạm, 02 văn bản yêu cầu cơ quan tư pháp ra văn bản giải quyết đơn (CQĐT 01, Tòa án 01), 01 văn bản yêu cầu cơ quan tư pháp tự kiểm tra công tác giải quyết đơn (CQĐT), 01 văn bản yêu cầu cơ quan tư pháp cung cấp tài liệu liên quan để giải quyết đơn. Phòng 12 ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHÁC**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

Viện kiểm sát tỉnh đã quán triệt Chỉ thị 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2019 và Kế hoạch 01/KH-VKSTC ngày 01/01/2019 của Viện trưởng Viện KSND tối cao, đồng thời triển khai Kế hoạch công tác năm 2019 của VKSND tỉnh Long An và Chương trình công tác trọng tâm số 08/Ctr-VKS ngày 18/01/2019 để cụ thể hóa các nhiệm vụ trong Chỉ thị và Kế hoạch của VKSND tối cao. Tổ chức hội nghị xét duyệt kế hoạch công tác năm của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và các phòng nghiệp vụ góp ý sát với thực tế từng đơn vị. Hàng tuần tổ chức họp giao ban lãnh đạo đơn vị với các Phòng nghiệp vụ, hàng tháng tổ chức họp giao ban cụm cấp huyện để lãnh đạo đơn vị nắm tình hình thực hiện các chỉ tiêu

<sup>12</sup> Trong đó khiếu nại: 131 đơn; Tố cáo: 67 đơn; tố giác trong hoạt động tư pháp: 01 đơn; Đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm: 04 đơn, đơn khác 339.



nghiệp vụ, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ. Thực hiện phương châm “ *bám sát, quyết liệt*” và “ *thực chất, hiệu quả*” VKS tỉnh Long An đã thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu công tác trên các khâu nghiệp vụ.

- Năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phấn đấu thực hiện mục tiêu “ *Xây dựng bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực thực thi pháp luật. Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường các nguồn lực bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Triển khai các hoạt động hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày thành lập ngành kiểm sát nhân dân* ”.

## **2. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng**

Công tác báo cáo, thống kê nghiệp vụ được thực hiện nghiêm túc theo Quy chế 279/QĐ-VKSTC kịp thời, chính xác có chất lượng phục vụ việc quản lý điều hành. Tạo phần mềm Excel theo dõi việc thực hiện chỉ tiêu nghiệp vụ của VKS cấp huyện và các phòng nghiệp vụ. Kịp thời tham mưu Lãnh đạo Viện chỉ đạo VKS cấp huyện, các Phòng nghiệp vụ giải quyết những công việc trọng tâm nhằm thực hiện tốt kế hoạch công tác và theo chỉ đạo của VKSND tối cao, Tỉnh ủy.

Tiến hành triển khai các Thông tư liên ngành và các qui chế nghiệp vụ do VKSND tối cao ban hành để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh. Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ xây dựng các chuyên đề theo Chương trình công tác của VKSND tối cao để triển khai thực hiện trong VKS hai cấp nâng cao chất lượng hạn chế những sai sót trong tác nghiệp.

## **3. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng**

Quản triệt cho toàn thể cán bộ, đảng viên các qui định của Đảng như Qui định 101-QĐ/TW, Qui định 55-QĐ/TW. Ban Cán sự Đảng ban hành Kế hoạch thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII để toàn thể cán bộ, đảng viên nắm vững và thực hiện tránh vi phạm.

Sắp xếp, kiện toàn tổ chức kết hợp điều động, chuyển đổi vị trí công tác 15 đ/c. VKSND tỉnh đã đề nghị VKSND tối cao cho chủ trương sát nhập Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin vào Văn phòng theo hướng tinh gọn đầu mối và bảo đảm hoạt động hiệu quả. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu thực hiện nêu gương trong công việc cũng như sinh hoạt, không để xảy ra vi phạm.

Trong 06 tháng đầu năm đã cử 25 đ/c đưa đi đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể: Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính: 01 đ/c; các lớp tập huấn về hình sự: 06 đ/c; các lớp tập huấn về dân sự, hành chính: 11 đ/c; tập huấn về thi hành án hình sự: 07 đ/c.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 602/QĐ-VKSTC-V15 ngày 26/8/2015 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế (giai đoạn 2015 - 2021 theo lộ trình từng năm).



Đã tổ chức lễ trao quyết định bổ nhiệm kiểm sát viên sơ cấp, kiểm sát viên trung cấp cho 40 đồng chí, bổ nhiệm lại 06 đồng chí, phối hợp với Trường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tổ chức thực hiện xong kỳ thi tuyển công chức năm 2019 sau khi có kết quả sẽ bổ sung cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều.

#### **4. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp**

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 49-NQ/TW, Kết luận số 92-KL/TW Ban lãnh đạo VKSND tỉnh Long An đã đề ra kế hoạch và những nhiệm vụ trọng tâm cải cách tư pháp thuộc trách nhiệm của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2019, đồng thời chỉ đạo VKSND hai cấp thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp. VKSND tỉnh chỉ đạo thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm dưới hình thức trực tuyến trong quý tháng 6/2019.

Tiến hành ký kết Quy chế phối hợp tổ chức phiên tòa có trình chiếu tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa giữa VKS và TAND tỉnh. Hàng quý đều có báo cáo công tác cải cách tư pháp và định hướng công tác quý tiếp theo đến Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh. Đã sơ kết 05 năm triển khai và thi hành Hiến pháp năm 2013 và 07 năm thi hành các Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp trong ngành KSND báo cáo về VKSND tối cao.

#### **5. Công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật**

Tham gia đóng góp vào các dự thảo Luật theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, các qui chế nghiệp vụ của ngành. Triển khai tất cả các Thông tư liên ngành và qui chế nghiệp vụ của VKSND tối cao đến Viện kiểm sát hai cấp thực hiện.

#### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã tiến hành 08 cuộc thanh tra (đợt xuất 02, chấp hành nội vụ 06). Qua đó, phát hiện : trong quá trình kiểm sát điều tra Kiểm sát viên không thực hiện đúng quy chế nghiệp vụ của ngành để xảy ra án oan sai, đình chỉ điều tra không phạm tội có trách nhiệm của Kiểm sát viên. Sau khi ban hành kết luận thanh tra đơn vị thanh tra đã chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ đã tổ chức họp kiểm điểm, xử lý các cá nhân và tập thể để xảy ra vi phạm.

#### **7. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin**

Hướng dẫn, giải đáp các đơn vị về việc cập nhật số liệu thống kê trên phần mềm mới và cài đặt phần mềm thống kê mới cho các đơn vị, cập nhật phần mềm quản lý án dân sự và phần mềm quản lý án hình sự.

Để đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật hệ thống mạng, VKSND hai cấp đã cài đặt phần mềm diệt virus Bkav Pro bản quyền trên máy tính của CBCC. Tiếp tục vận hành, khai thác có hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin hiện có, tổ chức tốt Hội nghị truyền hình trực tuyến do VKSND tối cao, VKSND tỉnh Long An tổ chức. Chỉ đạo cán bộ, công chức trong đơn vị thực hiện nghiêm việc soạn thảo văn bản bảo đảm bí mật tránh lộ, lọt thông tin theo chỉ đạo của ngành và của Tỉnh ủy.

#### **9. Công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự**



Cử cán bộ, KSV tham gia các lớp bồi dưỡng, hội thảo về hình sự do các tổ chức quốc tế phối hợp với Bộ tư pháp, VKSND tối cao tổ chức.

#### **10. Công tác thi đua, khen thưởng**

Triển khai công tác thi đua đến VKS hai cấp xem thi đua là động lực phấn đấu cho cán bộ, KSV. VKSND tỉnh đã xây dựng hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng năm 2019. Hoàn thành hồ sơ đề nghị xét thi đua bậc cao năm 2019, tổng hợp xét các đợt thi đua do VKSND tối cao phát động.

#### **11. Công tác tài chính, hậu cần**

VKSND tỉnh đã kịp thời phân bổ dự toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc quản lý, sử dụng theo đúng tổng mức và chi tiết do VKSND tối cao giao. VKSND hai cấp đã chấp hành tốt chế độ, chính sách do Nhà nước và VKSND tối cao quy định, điều hành ngân sách đạt hiệu quả cao, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện quyết toán ngân sách năm 2018 với VKSND tối cao. Đã nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình trụ sở VKSND huyện Mộc Hóa, trụ sở VKSND tỉnh đang thi công phân móng cột và san lấp nền; hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sửa chữa, bảo trì trụ sở VKSND huyện Cần Đước, huyện Đức Huệ và thành phố Tân An.

#### **12. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương**

Thực hiện quy chế phối hợp giữa ba ngành Công an - Viện kiểm sát - Tòa án, lãnh đạo các cơ quan đã thường xuyên chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự và các Thông tư liên ngành thực hiện Bộ luật hình sự, Bộ luật TTHS (các Thông tư liên tịch 03, 04, 05, 06).

VKSND tỉnh thực hiện tốt vai trò tham mưu Tỉnh ủy, HĐND trong công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm kịp thời thực hiện tốt việc báo cáo về công tác nội chính, công tác cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng hàng tháng theo yêu cầu. Tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội theo yêu cầu của Tỉnh ủy và UBND tỉnh (liên quan đến tranh chấp đất đai, những việc thi hành án kéo dài...).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Trong 06 tháng đầu năm 2019, VKSND tỉnh Long An đã thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; Tăng cường phối hợp cùng các cơ quan chức năng đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Căn cứ vào Chỉ thị và Kế hoạch công tác năm 2019 của Viện KSND tối cao, VKS hai cấp Long An đã xây dựng kế hoạch, chương trình trọng tâm của đơn vị thực hiện tất cả các khâu công tác.

Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, Kế hoạch công tác hàng tháng qua họp giao ban; triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Viện kiểm sát tối cao phát động. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thông báo rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp Tòa án trong việc xét chọn phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm, phối hợp trình chiếu chứng cứ tại phiên tòa...



Cán bộ, công chức trong đơn vị chấp hành tốt Chỉ thị 05 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành KSND. Thực hiện tốt các Quy định 101, 55 và quy định 08 của Trung ương.

## **2. Hạn chế, thiếu sót**

- Một số chỉ tiêu nghiệp vụ trong 6 tháng đầu năm đạt thấp như tỷ lệ giải quyết án tại CQĐT, Tòa án (sơ thẩm giải quyết 56,4%; phúc thẩm giải quyết 58,2%), tỷ lệ án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn còn cao (Tòa án trả VKS tỷ lệ 3,8%).

- Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra luôn chú trọng, lãnh đạo quan tâm, Kiểm sát viên phối hợp chặt chẽ với Điều tra viên giải quyết. Tuy nhiên, có một số vụ phức tạp phải tiến hành xác minh nhiều đối tượng, liên quan đến nhiều địa phương nên phải kéo dài, gia hạn điều tra và chưa giải quyết được trong Quý II/2019.

- Một số vụ việc thi hành án phức tạp như Công ty Dệt Long An, công ty Tường Phong, công ty địa ốc Hồng Phát, công ty Phú An giải quyết kéo dài.

### **Nguyên nhân**

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, thiếu sót là do lượng án phát sinh tăng, tính chất phức tạp; việc tác nghiệp ngày càng chặt chẽ theo đúng các qui định chưa tương xứng với số lượng KSV hiện có; trình độ chuyên môn, kỹ năng tác nghiệp của một bộ phận KSV, KTV chưa ngang tầm và còn chủ quan, chưa có biện pháp tác nghiệp tích cực, thiếu kiểm tra của lãnh đạo VKSND cấp huyện; lãnh đạo Phòng nghiệp vụ cấp tỉnh.

Các quy định của pháp luật và thực tiễn phát sinh tranh chấp còn có nhiều điểm bất cập nhưng đến nay vẫn chưa có đầy đủ các Thông tư, Nghị quyết hướng dẫn, hoặc các văn bản hướng dẫn thực hiện chưa đồng bộ, nên mỗi đơn vị có cách hiểu và vận dụng khác nhau. Bên cạnh đó quy định pháp luật về quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự; các quy định pháp luật mới về Luật tố tụng, Luật nội dung còn nhiều điểm bất cập, chưa rõ ràng, ... nên ảnh hưởng đến việc giải quyết.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

- Tập trung thực hiện các chỉ tiêu nhằm đạt theo Nghị quyết của Quốc hội và hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành như tỷ lệ giải quyết tin báo tội phạm, tỷ lệ giải quyết án tại CQĐT, TA đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2019 theo chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao.

- Tập trung giải quyết các vụ án gây bức xúc, dư luận quan tâm như giết người; mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy; xâm hại tình dục trẻ em...

- Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

- Thực hiện công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa trước mắt tập trung vào các tội "Cố ý gây thương tích", "Vi phạm quy định về tham



gia giao thông đường bộ”; các vụ án dân sự, hành chính. Thực hiện từ 02 phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm.

- Thực hiện tốt các chuyên đề nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ tác nghiệp cho cán bộ, Kiểm sát viên.

- Rà soát cán bộ, giới thiệu với Cấp ủy địa phương các đồng chí lãnh đạo VKS địa phương tham gia Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Quản lý, đơn đốc đơn vị thi công công trình trụ sở VKSND tỉnh đảm bảo chất lượng theo tiến độ

## **V. ĐỀ XUẤT NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019 CỦA NGÀNH KIỂM SÁT**

- Sớm hoàn thiện, triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm và đề án tổ chức biên chế ngành kiểm sát để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng qui định và hướng dẫn việc đánh giá, xếp loại cán bộ trong ngành.

- Đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm ma túy, cho vay lãi nặng, xâm hại tình dục trẻ em... đang gây bức xúc trong xã hội hiện nay.

- Triệt để thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Tổng kết 05 năm thực hiện việc Chỉ thị 06/CT-VKSTC về tăng cường công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra nhằm nâng cao chất lượng kiểm sát điều tra.

- Tổng kết chuyên đề nâng cao công tác kiểm sát giải quyết các vụ án liên quan đến khiếu kiện đền bù, giải phóng mặt bằng tái định cư, hiện nay trên cả nước các vụ án khiếu kiện liên quan đến đất đai rất lớn.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu theo hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành và Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về nhiệm vụ công tác của ngành kiểm sát năm 2019.

- Đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện việc số hóa hồ sơ vụ án trong toàn ngành.

### **Kiến nghị**

- Số lượng án tạm đình chỉ do chưa xác định được bị can còn nhiều đề nghị VKSND tối cao phối hợp với Liên ngành Trung ban hành Thông tư liên tịch trong giải quyết, theo dõi, giải quyết các vụ án tạm đình chỉ.

- Số người nghiện ma túy ngày càng gia tăng, việc quản lý người nghiện, người cai nghiện chưa thật sự hiệu quả, trên địa bàn tỉnh thời gian qua xảy ra các vụ mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng rất lớn, các đối tượng nghiện ma túy gây ra nhiều vụ án giết người, cướp tài sản, vi phạm tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng... đề nghị VKSND tối cao báo cáo Quốc Hội đưa vào Bộ luật hình sự để xử lý tội Sử dụng trái phép chất ma túy.



- Vụ nghiệp vụ nên có tổng hợp những hành vi phạm tội liên quan đến cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê và những vụ án đã đưa ra xét xử để địa phương áp dụng vì hiện nay trên địa bàn tỉnh xảy ra những vụ có biểu hiện cho vay lãi nặng nhưng chưa xử lý được chờ giám định của ngân hàng nhà nước.

- Văn phòng VKSND tối cao cần chủ động thời gian yêu cầu báo cáo tránh trong cùng thời gian quá nhiều các loại báo cáo và thời gian báo cáo quá gấp khoảng 2 – 3 ngày gây áp lực cho địa phương và chất lượng không cao.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2019 và một số đề xuất nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An./. *ĐV*

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo VKSTC (b/c)
- Văn phòng VKSTC (b/c) ;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Ban NC Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT .

  
**VIỆN TRƯỞNG**  
**Đinh Văn Sang**